

Số: 10 /PA-THCSĐTVH

Long Biên, ngày 28 tháng 3 năm 2022

PHƯƠNG ÁN

Dạy học tăng cường khối 7, 8, 9 và tổ chức bán trú cho học sinh khối 7, 8, 9 tại trường

- Căn cứ theo công văn 684 /SGDDĐT-CTTT-KHCN ngày 18/3/2022 của Sở giáo dục và đào tạo về việc triển khai thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong việc tổ chức dạy học trực tiếp của các khối lớp 7, 8, 9, 10, 11, 12 trong tình hình mới trên địa bàn Thành phố;

- Căn cứ công văn số 773/SGDDĐT ngày 29/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc xem xét tổ chức hoạt động bán trú cho học sinh các khối lớp 7, 8, 9, 10, 11, 12 khi học trực tiếp tại trường;

- Căn cứ tình hình thực tế:

- + Nhu cầu nguyện vọng của phụ huynh, kế hoạch hoạt động của nhà trường.
- + Rèn luyện kiến thức cho học sinh sau thời gian các con học trực tuyến.
- + Học bổ trợ các kiến thức trọng điểm thi học kì II và thi vào 10.
- + Tình hình dịch của Hà Nội đã tương đối ổn định.

Trường THCS Đô Thị Việt Hưng xây dựng phương án dạy học tăng cường khối 7, 8, 9 và tổ chức bán trú cho học sinh khối 7, 8, 9 tại trường, như sau:

I. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế

STT	TÊN LOẠI TRANG THIẾT BỊ	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1.	Hàng rào sắt phân luồng ngoài cổng trường	06 bộ	
2.	Hàng rào mềm phân luồng phía trong cổng trường	60m	
3.	Pano tuyên truyền	28	
4.	Pano sơ đồ chỉ dẫn	02	
5.	Tài liệu tuyên truyền	1000 bộ	
6.	Máy đo nhiệt độ + sát khuẩn tay tự động	5 máy	

7.	Cồn 70 độ (500ml)	100 chai	
8.	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh	40 chai	
9.	Khẩu trang y tế	30 hộp	
10.	Găng tay y tế	10 hộp	
11.	Que test nhanh Covid-19	300 que	
12.	Trang phục bảo hộ	50 bộ	
13.	Máy phun khử khuẩn	25 cái	
14.	Cồn 70 độ	60 lít	
15.	Kính chắn giọt bắn	70 cái	
16.	Nâng cấp đường truyền mạng 300Mbps và lắp webcam	23 phòng học	
17.	Bổ sung máy tính để bàn, máy tính xách tay của nhà trường (dự phòng)	23 cái	
18.	Hệ thống âm thanh tại các hành lang và nhà vệ sinh để phát thanh tuyên truyền	45 bộ	
19.	Hệ thống nhà ăn, bếp ăn đảm bảo tiêu chuẩn	1	

II. Số liệu CBGVNV và HS về tiêm chủng Covid, số liệu F

Số liệu học sinh:

Khối	Lớp	Số	Tiêm vắc xin				Số HS đã nhiễm Covid-19			Ghi chú
			Mũi 1		Mũi 2		Đã tiêm 2 mũi	Đã tiêm 1 mũi	Chưa tiêm	
			Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ				
7	7A1	37	35	94.59	34	91.89	15	1	2	
	7A2	37	32	86.49	29	78.38	11	2	1	
	7A3	38	35	92.11	28	73.68	11	1		
	7A4	42	38	90.48	37	88.1	19		3	
	7A5	52	52	100	49	94.23	18	1		
	7A6	43	42	97.67	40	93.02	16	1	1	

Khối 7		249	234	93.98	217	87.15				
8	8A1	56	54	96.43	52	92.86	19		1	
	8A2	41	40	97.56	39	95.12	18			
	8A3	47	47	100	44	93.62	21			
	8A4	42	39	92.86	36	85.71	21	3	3	
	8A5	37	34	91.89	32	86.49	14			
	8A6	35	34	97.14	33	94.29	11			
Khối 8		258	248	96.12	236	91.47				
9	9A1	36	36	100	35	97.22	15	1		
	9A2	41	36	87.8	36	87.8	14		2	
	9A3	46	45	97.83	45	97.83	11			
	9A4	38	37	97.37	37	97.37	15			
	9A5	44	44	100	43	97.73	12			
	9A6	42	42	100	42	100	16			
Khối 9		247	240	97.17	238	96.36				
Tổng cộng		754	722	95,8	691	91,6	277	10	13	

Số liệu cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Tổng số CBGVNV	Tiêm vắc xin						Số CBGVNV nhiễm Covid-19				Ghi chú
	Mũi 1		Mũi 2		Mũi 3		Đã tiêm 3 mũi	Đã tiêm 2 mũi	Đã tiêm 1 mũi	Chưa tiêm	
	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ					
50	50	100%	50	100%	37	74%	17	5	0	0	

III. Kết quả khảo sát lấy ý kiến CMHS về việc đi học trực tiếp và ăn bán trú theo từng lớp.

STT	Lớp	Số số	HS đăng kí học buổi thứ 2			HS đăng kí bán trú			Ghi chú
			Số lượng	Tỉ lệ	Thời gian thực hiện	Số lượng	Tỉ lệ	Thời gian thực hiện	
1	7A1	36	35	97.2	04/4/2022	7	19.4	04/4/2022	

2	7A2	37	36	97.3	04/4/2022	7	18.9	04/4/2022	
3	7A3	38	38	100.0	04/4/2022	11	28.9	04/4/2022	
4	7A4	42	42	100.0	04/4/2022	13	31.0	04/4/2022	
5	7A5	52	52	100.0	04/4/2022	12	23.1	04/4/2022	
6	7A6	43	43	100.0	04/4/2022	13	30.2	04/4/2022	
7	8A1	56	56	100.0	04/4/2022	10	17.9	04/4/2022	
8	8A2	41	41	100.0	04/4/2022	6	14.6	04/4/2022	
9	8A3	47	47	100.0	04/4/2022	8	17.0	04/4/2022	
10	8A4	42	42	100.0	04/4/2022	6	14.3	04/4/2022	
11	8A5	37	37	100.0	04/4/2022	8	21.6	04/4/2022	
12	8A6	35	35	100.0	04/4/2022	5	14.3	04/4/2022	
13	9A1	35	35	100.0	28/3/2022	5	14.3	28/3/2022	
14	9A2	41	41	100.0	28/3/2022	6	14.6	28/3/2022	
15	9A3	46	46	100.0	28/3/2022	11	23.9	28/3/2022	
16	9A4	38	38	100.0	28/3/2022	10	26.3	28/3/2022	
17	9A5	44	44	100.0	28/3/2022	12	27.3	28/3/2022	
18	9A6	43	43	100.0	28/3/2022	9	20.9	28/3/2022	

11/01/2022 10:30 AM

Tổng	753	751	99.7		159	21.1	
------	-----	-----	------	--	-----	------	--

IV. Thời điểm tổ chức cho từng khối

- Khối 9 học buổi chiều trực tiếp từ ngày 28/3/2022. Các khối 7,8 học từ ngày 4/4/2022

- Tổ chức học miễn phí bồi dưỡng 3 môn Toán, Văn, Anh cho học sinh khối 9. Đối tượng là những học sinh có học lực TB- Yếu.

- Khối 9: Học đại trà ôn tập thi vào lớp 10 THPT(đăng kí tự nguyện của HS và PHHS). Học chia nhóm 3 môn: Toán (5 tiết), Văn (5 tiết), Anh (3 tiết) – Học phí thu theo quyết định 22 về DTHT

- Khối 8: Học bổ trợ kiến thức 3 môn: Toán (2 tiết), Văn (2 tiết), Anh (1 tiết)

- Khối 7: Học bổ trợ kiến thức 3 môn: Toán (2 tiết), Văn (2 tiết), Anh (1 tiết), Tiếng Anh với người nước ngoài(1 tiết theo đăng kí của CMHS).

V. Phân công nhiệm vụ và tổ chức thực hiện:

- Họp liên tịch và thông báo thống nhất chủ trương, triển khai đến CB, GV, NV.

- BGH, TTCM dự giờ các lớp để kịp thời điều chỉnh kế hoạch phù hợp và tư vấn phương pháp dạy học phù hợp đảm bảo hiệu quả.

- Tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch ôn tập 9 và bổ trợ khối 7,8 phù hợp với tình hình học sinh mục đích rèn kiến thức cho học sinh thi học kì II và thi vào 10.

- GVCN họp PHHS thông báo kế hoạch của nhà trường.

- GVCN nắm bắt sát tâm lí học sinh, phối hợp PHHS động viên, hướng dẫn con đi vào nề nếp học.

- GVCN phân công học sinh khử khuẩn lớp học đầu giờ và cuối giờ hàng ngày.

- GVBM xây dựng kế hoạch học bổ trợ ôn tập cho học sinh lớp 9. Tuyên truyền giáo dục học sinh phòng chống dịch, ứng xử phù hợp với lứa tuổi học sinh.

- Các bộ phận BTN, Đoàn đội trực các giờ ra chơi, đầu giờ, cuối giờ, phát thanh tuyên truyền đảm bảo an toàn phòng chống dịch.

- Nhân viên y tế: Hằng ngày kiểm tra, giám sát, nhắc nhở các giáo viên, học sinh từng lớp, nhân viên vệ sinh, khử khuẩn môi trường, những người cung cấp dịch vụ thực hiện theo danh mục những việc cần làm. Phối hợp với giáo viên để theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi và lập sổ theo dõi.

- Tổ chức bán trú phù hợp với nguyện vọng của PH đảm bảo các yêu cầu sau:
- + Các nhân viên của nhà ăn được khám sức khỏe, test Covid định kì.
- + Có đầy đủ hồ sơ và cam kết về An toàn thực phẩm.
- + Các bàn ăn trang bị vách ngăn, khử khuẩn đúng quy định.
- + Học sinh ăn theo giờ để đảm bảo giãn cách.
- + Học sinh ngủ phòng thoáng mát, đảm bảo giãn cách (phòng nam, nữ riêng).

Giáo viên trông hướng dẫn học sinh thực hiện: Khẩu trang – Khử khuẩn – Giãn cách.

VI. Công tác phòng chống dịch bệnh Covid 19

- Phân khu vực học sinh chờ phụ huynh đón đảm bảo giãn cách.
- Học sinh tự mang theo nước uống cá nhân.
- Nhà trường phối hợp với GVCN, PHHS tuyên truyền về các phương án phòng chống dịch bệnh, xử lý khi gặp các tình huống.
- Khử khuẩn bằng súng phun cồn 70⁰ lớp học, phòng hội đồng, khu sinh hoạt chung, nhà vệ sinh vào thời điểm buổi sáng và sau khi học sinh đi về.

Trên đây là phương án dạy học tăng cường khối 7, 8, 9 và tổ chức bán trú cho học sinh khối 7, 8, 9 của trường THCS Đô Thị Việt Hưng. Kính trình Phòng GD và các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Nơi nhận:

- Phòng giáo dục (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- TTCM (để chỉ đạo tổ thực hiện);
- GVNV (để thực hiện);
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG
 TRƯỞNG
 TRUNG HỌC CƠ SỞ
 ĐÔ THỊ
 VIỆT HƯNG
 Nguyễn Thị Kim Thúy

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC

TRƯỞNG PHÒNG
 PHÒNG
 GIÁO DỤC VÀ
 ĐÀO TẠO
 Q. LONG BIÊN - T.P HÀ NỘI

Vũ Thị Thu Hà